|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN BA CHẼ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA** **HỌC KỲ I** **Năm học 2019- 2020** |

**MÔN: Ngữ văn 9**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Cấp độ****Chủ đề** | **Nhận biết****(TN)** | **Thông hiểu****(TN)** | **Vận dụng (Tự luận)** | **Cộng** |
| **Thấp** | **Cao** |
| **I. Đọc - Hiểu: Văn bản: Chuyện người con gái Nam Xương** **(2 điểm)** | - Nhớ được tên tác phẩm, thời gian sáng tác. | - Hiểu được khái niệm thể loại truyện truyền kì, nội dung của đoạn trích |  |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | **2****0,5****5%** | **2****1,5****15%** |  |  | **4****2****20%** |
| **II. Làm văn:** **1. Tiếng Việt Biện pháp tu từ (2 điểm)** |  |  | - Trình bày quan điểm về một ý kiến, có sử dụng một biện pháp tu từ. |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  |  | **1****2****20%** |  | **1****2****20%** |
| **2. Văn Tự sự** **Bài thơ về tiểu đội xe không kính (6 điểm)** |  |  |  | - Viết bài văn tự sự tưởng tượng |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  |  |  | **1****6****60%** | **1****6****60%** |
| TS câuTS điểmTỉ lệ | **2****0,5****5%** | **2****1,5****15%** | **1****2đ****20%** | **1****6đ****60%** | **10****10đ****100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN BA CHẼ** |  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I** **NĂM HỌC 2019-2020** |

SBD:...................

Chữ ký của GT 1:

 **MÔN: Ngữ văn 9**

 Thời gian làm bài: 90 phút

 (Không kể thời gian giao đề)

1. **Đọc hiểu: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi**

 Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi. Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường. Giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều còn gian lao, rồi thế chẻ tre chưa có, mà mùa dưa chín quá kì, khiến cho tiện thiếp băn khoăn, mẹ hiền lo lắng. Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, lại thổn thức tâm tình, thương người đất thú! Dù có thư tín nghìn hàng, cũng sợ không có cánh hồng bay bổng.

**Câu 1: (0,25 điểm) Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Truyện Kiều
 | B. Chuyện người con gái Nam Xương |
|  C. Hoàng Lê nhất thống chí  | D. Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh |

**Câu 2: (0,25 điểm) Thời gian sáng tác của tác phẩm?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Thế kỉ XIV
 | B. Thế kỉ XV |
|  C. Thế kỉ XVI  | D. Thế kỉ XVII |

**Câu 3: (0,5 điểm) Điền vào chỗ trống cụm từ thích hợp để hoàn thiện khái niệm sau:** (Từ gợi ý: Những điều có thật, những điều kì lạ, lưu truyền trong dân gian, lưu truyền ở hiện tại)

Truyền kì mạn lục là ghi chép tản mạn ………. (1) ……….. vẫn được ……... (2) ……….

**Câu 4: (1 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (Đ) hoặc sai (S) cho các nhận định sau về những lời dặn dò đầy tình nghĩa của Vũ Nương với chồng?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Nói lên nỗi nhớ mong khắc khoải của mình khi chồng đi chinh chiến. | S | Đ |
| 2. Cảm thông trước những nỗi vất vả, gian lao mà chồng sẽ phải chịu đựng. | S | Đ |
| 3. Không mong vinh hiển mà chỉ cầu mong chồng được bình an trở về. | S | Đ |
| 4. Tỏ ra mình là một người phụ nữ rất đảm đang, biết lo liệu việc nhà. | S | Đ |

 **Phần II. Làm văn**

 **Câu 1. (2,0 điểm)**

Trong truyện ngắn ***“Chiếc lược ngà”*** của nhà văn Nguyễn Quang Sáng những phản ứng, thái độ và hành động của bé Thu trong lần anh Sáu về thăm nhà tỏ ra là một cô bé gan lỳ, ương bướng và ngang ngạnh. Theo em, với cách cư xử như vậy bé Thu có đáng trách không? Vì sao? Em hãy giải thích bằng một đoạn văn ngắn từ 5-7 câu trong đó có sử dụng một biện pháp tu từ từ vựng đã học, gạch chân và chỉ ra biện pháp tu từ đó.

 **Câu 2. (6,0 điểm)**

Hãy tưởng tượng mình gặp gỡ và trò chuyện với người lính lái xe trong tác phẩm ***"Bài thơ về tiểu đội xe không kính"*** của Phạm Tiến Duật. Em hãy viết bài văn kể lại cuộc gặp gỡ và trò chuyện đó.

………………… Hết ……………………

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN BA CHẼ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ I** **Năm học 2019- 2020** |

**MÔN: Ngữ văn 9**

(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án**  | **Biểu điểm** |
| **I. Đọc hiểu** |
|  | **Câu 1:** B | 0,25  |
| **Câu 2:** C  | 0,25  |
| **Câu 3:** 1. những điều kì lạ
2. lưu truyền trong dân gian
 | 0,25 0,25 |
| **Câu 4:** 1- Đ; 2- Đ; 3- Đ; 4- S(mỗi đáp án đúng 0,25 điểm) | 1  |
|  **II. Làm văn** |
| **Câu 1****(2 điểm)** | *HS có thể đưa ra những quan điểm riêng, đồng tình hay không đồng tình nhưng cần có sự lí giải hợp lí để bảo vệ quan điểm của mình* | 1,5 |
| - **Có đáng trách vì** phản ứng, thái độ và hành động của bé Thu như vậy gan lỳ, ương bướng và ngang ngạnh.  |
| - **Không đáng trách vì** bé Thu rất yêu ba, tự hào và tôn thờ ba mình (người trong tấm ảnh chụp chung với má khác với người có vết thẹo trên mặt này). |
| - **Vừa đáng trách nhưng cũng vừa đáng thương:**+ **đáng trách vì** phản ứng, thái độ và hành động của bé Thu như vậy gan lỳ, ương bướng và ngang ngạnh.**+ không đáng trách vì** bé Thu rất yêu ba, tự hào và tôn thờ ba mình (người trong tấm ảnh chụp chung với má khác với người có vết thẹo trên mặt này). |
| - Hình thức: + Xây dựng đoạn đảm bảo số câu văn (5-7 câu) + Yêu cầu: trong đó có sử dụng một biện pháp tu từ từ vựng đã học. Chỉ ra và gạch chân | 0,5  |
| **\*Tiêu chuẩn cho điểm:** - Mức tối đa: Học sinh đảm bảo nội dung trên. *Tổng điểm 2,0 điểm.*- Mức tương đối tối đa:HS nêu được các vấn đề trên nhưng còn mắc lỗi về chính tả, diễn đạt hoặc lập luận. *Tổng điểm 1,5điểm.* - Mức chưa tối đa: HS có nêu quan điểm của mình nhưng không đi vào trọng tâm của vấn đề. *Tổng điểm 1,0 điểm.*- Mức không đạt: HS viết những câu văn rời rạc, nội dung không rõ hoặc bỏ giấy trắng. |  |
| **Câu 2****(6 điểm)** | Hãy tưởng tượng mình gặp gỡ và trò chuyện với người lính lái xe trong tác phẩm ***"Bài thơ về tiểu đội xe không kính"*** của Phạm Tiến Duật. Viết bài văn kể lại cuộc gặp gỡ và trò chuyện đó. |  |
| **\* Yêu cầu chung:** - Biết xây dựng câu chuyện, xây dựng tình huống có ý nghĩa.- Vận dụng những kĩ năng của văn kể chuyện:+ Chọn lọc, sắp xếp các sự việc diễn ra hợp lí.+ Phát huy sự linh hoạt trong diễn đạt: đan xen giữa lời văn kể, tả và biểu cảm.+ Bố cục đủ ba phần. Hành văn mạch lạc, lưu loát.+ Chú ý tránh lỗi: dùng từ, ngữ pháp, chính tả.- Biết sử dụng ngôi kể phù hợp.- Biết kết hợp giữa tự sự với các yếu tố khác: miêu tả, miêu tả nội tâm, độc thoại nội tâm, nghị luận. (Yếu tố nghị luận phải bám sát nội dung về ý của phần: Đọc-hiểu văn bản) |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể:**- Xây dựng tình huống câu chuyện hướng đến nội dung của đề. Tưởng tưởng mình gặp gỡ và trò chuyện với người lính lái xe trong tác phẩm ***"Bài thơ về tiểu đội xe không kính"*** của Phạm Tiến Duật.- Nhập vai để làm hoàn cảnh khắc nhiệt nhưng tâm thế của những người lính lái xe rất vui vẻ, lạc quan.Cụ thể: |  |
| a*. Trình bày bài văn theo bố cục 3 phần.* | 0,25  |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề văn tự sự* | 0,25 |
| c.*Triển khai hợp lí nội dung bài văn.(HS có thể viết theo nhiều cách khác nhau nhưng cần diễn đạt sáng rõ, thuyết phục). Có thể theo định hướng sau:* |  |
| ***\* Mở bài:*** **-** Giới thiệu nhân vật: em và người lính lái xe.- Tình huống truyện: Gặp gỡ và trò chuyện trong hoàn cảnh nào? | *0,5*  |
| ***Thân bài:*** \* Diễn biến sự việc theo trình tự: - Câu chuyện xảy ra ở đâu? diễn ra như thế nào?- Nhân vật người chiến sĩ lái xe: ngoại hình, phẩm chất, suy nghĩ, hành động.- Nội dung cuộc trò chuyện: + Em hỏi về động lực thôi thúc người chiến sĩ ra trận? Tuyến đường Trường Sơn như thế nào? Bom đạn Mĩ ác liệt ra sao? Tại sao những chiếc xe không kính?+ Người chiến sĩ kể về khó khăn, gian khổ của người lính lái chiếc xe không kính, tình đồng chí, đồng đội, ý chí chiến đấu. → giọng kể hóm hỉnh, lạc quan thể hiện chất ngang tàng, bất chấp … kể về ước mơ của người lính.+ Nghe kể, em xúc động như thế nào? (Suy nghĩ độc thoại nội tâm).+ Bình luận về tinh thần quả cảm của người lính. | *0,5* *0,5* *1* *1* *0,5* 0,5  |
|  ***Kết bài:***  Nêu kết thúc câu chuyện. Cảm nghĩ về người lính, về chiến tranh, về tương lai. | *0,5* |
| *d. Khuyến khích những bài viết sử dụng từ ngữ và diễn đạt sáng tạo, độc đáo, có cảm xúc sâu sắc..* | 0,25 |
| *e. Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0,25 |
| **\* Tiêu chuẩn cho điểm:**  Tùy theo mức độ đạt được theo yêu cầu của bài làm và những lỗi HS mắc phải trong bài, giáo viên sẽ cho điểm cụ thể.- ***Điểm 5- 6***: Đảm bảo các yêu cầu, bố cục rõ ràng, diễn đạt lưu loát, chữ viết trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi.- ***Điểm 3- 4:*** Đảm bảo các yêu cầu trên, diễn đạt rõ ràng, văn có cảm xúc, mắc 1- 2 lỗi chính tả, câu chữ.- ***Điểm 2:*** Đảm bảo các yêu cầu diễn đạt còn lủng củng, trình bày, chữ viết còn sai, mắc 3- 4 lỗi chính tả. - ***Điểm 1***: Chưa đạt yêu cầu bài viết, bài viết còn sơ sài, diễn đạt yếu, trình bày cẩu thả.- ***Điểm 0:*** Lạc đề, hoặc là một đoạn văn ngắn. |  |
| **TỔNG CỘNG** | 10  |